

LỜI GIỚI THIỆU

Ma túy và tội phạm ma túy đã và đang hoành hành ở mọi nơi trên các châu lục, bất kể ở thành phố hay nông thôn, ở vùng núi hay đồng bằng, bất kể là các nước tư bản giàu có hay các nước thuộc thế giới thứ ba. Nó không "chê" và không chừa một loại "khách hàng" nào, đàn ông hay đàn bà, con gái. Những vụ án tội phạm ma túy ở nước ta trong 15 năm qua cho thấy không chỉ bọn tội phạm con buôn mà cả viên chức nhà nước - thậm chí viên chức an ninh chuyên trách hoạt động chống tội phạm ma túy - cũng trở thành tội phạm nguy hiểm, thì đủ biết ma lực của "cái chết trắng" khủng khiếp biết chừng nào.

Chúng ta biết rằng, dù đất nước đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng về kinh tế - xã hội, hình thành nên những phẩm chất của con người lao động mới, nhưng nhiều người, nhất là giới trẻ, còn thiếu việc làm. Một số trong đó còn lười lao động, đã rơi vào tình cảnh bế tắc và đã tìm đến "cái chết trắng". Trong khi đó, không ít người giàu có sẵn sàng cung cấp tiền bạc cho các "cậu ấm cô chiêu" tiêu "thả giàn" mà không cần biết chúng tiêu vào việc gì! Không ít đối tượng loại này trở thành con mồi của bọn buôn bán ma túy. Mạng lưới chằng chịt của bọn buôn bán ma túy tập hợp từ các "đại gia" con nhà giàu lười học, ham chơi, người mù chữ, kẻ sống lang thang... và chính các đối tượng này trở thành những "con thiêu thân tự nguyện và không tự nguyện", "những tù binh" của cái chết trắng và tiếp tục gieo rắc cái chết trắng! Đây cũng là "nguồn cung cấp" tội phạm trộm cắp, cướp giết, gây án mạng và gái mại dâm trong xã hội.

Số liệu chi tiết về hơn 30.000 con nghiện ma túy hiện đang tập trung trong các trường, trung tâm cai nghiện của thành phố Hồ Chí Minh (TP HCM) đã nói rõ sự thật trớ trêu ấy. Việc đấu tranh chống hiểm họa ma túy và giúp người cai nghiện có hiệu quả để tái hòa nhập cộng

đồng là một nhiệm vụ cấp bách, nặng nề của TP HCM và không chỉ riêng của TP HCM. Sau một thời gian tổ chức cai nghiện tập trung 2 năm cho hàng vạn người nghiện, tuy có một số kết quả nhưng tỉ lệ tái nghiện còn rất cao (80-90%), TP HCM đã có sáng kiến và được Quốc hội ra Nghị quyết đồng ý cho thực hiện Đề án sau cai, kéo dài thời gian để cho học viên học văn hóa, học nghề từ 2-3 năm, giúp họ có đủ điều kiện đoạn tuyệt với ma túy, hoàn thiện nhân cách, có nghề nghiệp để hòa nhập cộng đồng. Đây là việc làm chưa có tiền lệ, cần được thí điểm. Nhưng liệu cách làm này có cơ sở khoa học và có đạt kết quả cao hay không?

Ngày 17-6-2003, Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua Nghị quyết 16/2003-QH11 "Về việc thực hiện thí điểm tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy ở TP HCM và một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương".

Tháng 5-2003, kèm Tờ trình Chính phủ "Về kiến nghị cho phép TP HCM thực hiện đề án tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện", Ủy ban nhân dân TP HCM công bố đề án chi tiết thực hiện những nhiệm vụ đề ra trong tờ trình mang tựa đề: "Tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện" trong thời gian 3 năm.

Trong hai văn bản quan trọng trên, những nội dung cốt yếu sau đây được đề cập:

Một là, coi việc quản lý và dạy nghề tập trung cho những học viên đủ tiêu chuẩn về sức khỏe, tu dưỡng khá sau giai đoạn cai nghiện tập trung tại các trung tâm, trường cai nghiện - giáo dục dạy nghề, là nhiệm vụ mang ý nghĩa nhân đạo sâu sắc, song cũng là công việc rất khó khăn.

Hai là, để thực hiện thành công nhiệm vụ trên, ngoài những thuận lợi, đã và đang xuất hiện những khó khăn, trở ngại, đòi hỏi phải được nghiên cứu căn cơ nhằm tìm ra những biện pháp khắc phục.

Những khó khăn không chỉ là về mặt tâm lý, tư cách, sức khỏe, mà cả trình độ học vấn thấp của đại bộ phận người cai nghiện; mặt khác năng lực quản lý và đầu tư dạy nghề của các trung tâm, trường cai nghiện đều mới ở điểm xuất phát, chưa từng có kinh nghiệm thực tiễn và cũng chưa đủ cơ sở vật chất - kỹ thuật cũng như lực lượng chuyên môn cho công việc quan trọng này.

Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn TP HCM (nay là Viện Nghiên cứu xã hội TP HCM) chủ động hội thảo, nghiên cứu có hệ thống các vấn đề trên nhằm tìm ra những giải pháp có hiệu quả trong hoạt động quản lý, dạy nghề cho người sau cai nghiện ma túy. Điều đó góp phần vào việc thực hiện mục tiêu là giúp cho hàng vạn con người từng rơi vào vòng xoáy của tệ nạn nghiện hút, sau thời gian cai nghiện tập trung được tạo điều kiện học bổ túc văn hóa và sau đó được học nghề để có thể kiếm sống trong quá trình tái hòa nhập cộng đồng.

Trong quá trình tổ chức cai nghiện tập trung đối với những người đã sa vào con đường nghiện ngập ma túy, các Trung tâm cũng đã tiếp thu, vận dụng một số kinh nghiệm ở các nước trong việc quản lý, chữa bệnh, giáo dục cộng đồng cho người cai nghiện. Bộ giáo trình gồm 7 tập (gồm 76 bài, trong đó 40 bài cho học viên và 36 bài cho cán bộ, giáo dục viên) do Trung tâm khoa học xã hội và nhân văn chủ trì phối hợp với Lực lượng Thanh niên xung phong và Sở Lao động - Thương binh - Xã hội thành phố Hồ Chí Minh biên soạn năm 2003 (nay được Bộ Lao động - Thương binh - Xã hội ứng dụng chung cho các trung tâm, cơ sở cai nghiện và giáo dục người sau cai ở các tỉnh thành trên cả nước từ đầu năm 2007)¹ đã phản ánh những cố gắng tổ chức cai nghiện và giáo dục tập trung với một số lượng lớn người cai nghiện. Trong Bộ tài liệu có tình giáo trình này, và cùng với các báo

¹ Trích Báo cáo tại Hội nghị sơ kết 4 năm thực hiện Nghị quyết 16/2003 của Quốc hội tại TP HCM, tháng 11-2007, tr.6

cáo tổng kết hằng năm của các đơn vị hữu quan, đã làm rõ một số thực trạng, một số nội dung và giải pháp quản lý, rèn luyện, giáo dục cộng đồng, dạy văn hóa, dạy nghề, tổ chức việc làm tại các trung tâm cho người cai nghiện ma túy 24 tháng. Tuy nhiên, trên lĩnh vực này vẫn chưa có một công trình khoa học nghiên cứu, tổng hợp có hệ thống và chiều sâu.

Trong khi đó, việc thực hiện Đề án hậu cai nghiện theo Nghị quyết của Quốc hội dưới hình thức cho phép làm thí điểm là một cách làm mới, chưa có tiền lệ, đặt ra nhiều vấn đề phải nghiên cứu sâu trên cơ sở khoa học và thực tiễn của Đề án. Mặc dù, Đề án đã đưa ra một số mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện, nhưng nhiều vấn đề mới đặt ra chưa đủ sức sáng tỏ, chưa tạo sự nhất trí cao, có sự hoài nghi và lúng túng khi triển khai. Trung tâm khoa học xã hội và nhân văn cùng với Lực lượng Thanh niên xung phong, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội TP HCM đã tổ chức hội thảo khoa học với tiêu đề "Những vấn đề tâm lý trong việc giáo dục nhân cách người cai nghiện ma túy ở TP HCM" (Kỷ yếu đã được Nhà xuất bản Trẻ in với tựa đề "Tâm lý học giáo dục nhân cách người cai nghiện ma túy, do PGS.Phan Xuân Biên và TS Hồ Bá Thâm đồng chủ biên") là một cố gắng tìm kiếm thêm các giải pháp tâm lý xã hội trong việc thực hiện Đề án. Thế nhưng vẫn còn nhiều vấn đề phải nghiên cứu toàn diện và sâu hơn.

Từ thực tế đó Ủy ban nhân dân (UBND) TP Hồ Chí Minh, từ nhu cầu ở cơ sở đặt hàng và giao cho Trung tâm KHXH và NVTPHCM nay là Viện Nghiên cứu xã hội TPHCM thực hiện 2 đề tài:

1- "Những giải pháp chủ yếu quản lý, dạy nghề cho người sau cai nghiện trong chương trình ba năm ở các trường, trung tâm tại TP HCM"(2004-2005).

2- "Mô hình, nội dung và phương pháp giáo dục tại đơn vị sản xuất cho người sau cai nghiện".

Sau thời gian nghiên cứu đã được Hội đồng Khoa học TP HCM nghiệm thu và từng bước triển khai ứng dụng ở cơ sở.

UBND.TPHCM cũng vừa tổng kết 4 năm thực hiện đề án "Tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện". Và sau đó được Chính phủ và Chủ tịch nước ký tặng các danh hiệu thi đua cao quý cho một số đơn vị và cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nói trên (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được tặng danh hiệu Anh hùng lao động).

Từ kết quả nghiên cứu đề tài trên, chúng tôi biên soạn thành cuốn sách này "Vấn đề quản lý, dạy nghề và giáo dục nhân cách cho người sau cai nghiện. Vấn đề và kinh nghiệm ở Thành phố Hồ Chí Minh" gồm kết quả chính của 2 đề tài nói trên và một số nội dung liên quan góp phần làm cơ sở tổng kết 4 năm thực hiện thí điểm Đề án của UBND.TPHCM.

Cuốn sách có 2 phần chính, gồm 10 chương (mỗi phần có 5 chương) và phụ lục.

Do tính chất là từ các đề tài nghiên cứu khoa học, nên có thể khi biên soạn thành sách khó tránh khỏi những hạn chế, rất mong được lượng thứ.

Chúng tôi rất cảm ơn các đơn vị, cá nhân và Diễn đàn phát triển Việt Nam để tài liệu này hoàn chỉnh hơn và in thành sách.

TPHCM, tháng 12-2007
Thay mặt tập thể tác giả
TS. TRẦN NHU
TS. HỒ BÁ THÂM